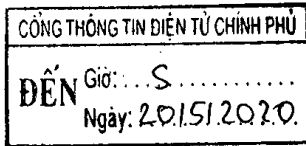




CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2020



QUỐC HỘI
Khóa XIV, Kỳ họp thứ 9

**BÁO CÁO VỀ PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19
VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM
PHỤC HỒI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

BÁO CÁO CỦA CHÍNH PHỦ
do Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc trình bày

**BÁO CÁO VỀ PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19 VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ,
GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM PHỤC HỒI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**
*(Báo cáo của Chính phủ do Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc
trình bày tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khoá XIV)*

Thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đồng chí lão thành cách mạng,

Thưa các vị đại biểu Quốc hội, các vị khách quý và đồng bào, cử tri cả nước,

Trong những tháng đầu năm 2020, tình hình quốc tế, trong nước có những biến động lớn, chưa từng có trong nhiều thập kỷ do tác động của đại dịch Covid-19. Kinh tế thế giới rơi vào tình trạng suy thoái; các nước, đối tác lớn của Việt Nam đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế nước ta chịu ảnh hưởng nặng nề; nhiều hoạt động kinh tế - xã hội (KTXH) ngưng trệ. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã chung sức, đồng lòng, nỗ lực vượt bậc, tập trung thực hiện “mục tiêu kép” - vừa quyết liệt phòng chống dịch bệnh với tinh thần “*chống dịch như chống giặc*”, vừa quyết tâm duy trì, phục hồi, phát triển các hoạt động KTXH và bảo đảm đời sống của nhân dân.

Theo chương trình kỳ họp, Chính phủ đã gửi đến các vị đại biểu Quốc hội các báo cáo, tờ trình, tài liệu trên các lĩnh vực. Thay mặt Chính phủ, tôi xin trình bày một số nội dung chủ yếu về công tác phòng chống dịch Covid-19, đánh giá bổ sung kết quả năm 2019, tình hình những tháng đầu năm 2020 và những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phục hồi, phát triển KTXH thời gian tới.

I. VỀ PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19

1. Tình hình và kết quả phòng chống dịch Covid-19

Covid-19 là đại dịch đặc biệt nguy hiểm, đã lan rộng ra 213 quốc gia, vùng lãnh thổ với gần 5 triệu người nhiễm và khoảng 330 nghìn người tử vong, gây ra hậu quả rất nghiêm trọng trên phạm vi toàn cầu. Hiện nay vẫn chưa có vắc-xin, thuốc đặc trị và chưa dự báo chính xác được thời điểm kết thúc dịch. Nước ta có độ mở và mức độ giao lưu quốc tế cao nên nguy cơ dịch bùng phát là rất lớn. Việc phòng chống đại dịch này là chưa có tiền lệ, đòi hỏi các biện pháp mạnh, đồng bộ, chủ động ứng phó nhanh, linh hoạt, kịp thời và hiệu quả.

Hưởng ứng Lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, đồng bào, đồng chí, chiến sĩ cả nước và kiều bào ta ở nước ngoài đã chung sức, đồng lòng, nỗ lực vượt bậc trong công tác phòng chống dịch bệnh. Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt; ban hành nhiều Nghị quyết, Chỉ thị, Công điện chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung triển khai các biện pháp phòng chống, ứng phó kịp thời, ngăn chặn dịch bệnh lây lan. Ngay những ngày trước, trong Tết Nguyên đán và trong những tháng qua, Thường trực Chính phủ họp một tuần 02 - 03 lần để chỉ đạo công tác phòng, chống dịch.

Tinh thần chỉ đạo chung là chủ động đánh giá đúng tình hình, đưa ra các giải pháp quyết liệt, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế và thực lực của đất nước. Quan điểm xuyên suốt là “*chống dịch như chống giặc*”; huy động sức mạnh và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng xã hội; “*lấy phòng dịch làm ưu tiên*”, “*khóa chặt nguy cơ lây bệnh từ bên ngoài, kiên quyết cách ly tập trung, khoanh vùng dập dịch triệt để từ bên trong, chữa trị hiệu quả*”, “*chấp nhận hy sinh lợi ích kinh tế trước mắt để bảo vệ tốt nhất sức khỏe, tính mạng của người dân*”.

Chính phủ đã chỉ đạo phòng chống dịch một cách toàn diện theo các kịch bản đề ra, phù hợp với diễn biến tình hình. Các biện pháp ứng phó được triển khai sớm hơn và cao hơn mức khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO); cách ly và giãn cách xã hội được triển khai kiên quyết, kịp thời, ngăn chặn hiệu quả dịch bệnh lây lan trong cộng đồng. Ngay từ đầu, Ban Chỉ đạo quốc gia, các lực lượng y tế, quân đội¹, công an và các lực lượng khác đã khẩn trương vào cuộc, ngày đêm bám trụ ở tuyến đầu, thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng chống dịch bệnh như phát hiện nhanh, cách ly tập trung, xét nghiệm, khoanh vùng, chỉ đạo dập dịch và điều trị hiệu quả...² Kiểm soát chặt chẽ nguồn bệnh từ bên ngoài, nhất là tại các sân bay, cửa khẩu, đường mòn, lối mở... Toàn tuyến biên giới trên đất liền được chốt chặt bởi trên 1.600 tổ đội, 11 nghìn cán bộ chiến sỹ quân đội, công an, dân quân. Thực hiện nghiêm phương châm “*4 tại chỗ*” đã phát huy được tính chủ động, trách nhiệm của cấp ủy và chính quyền địa phương, mang lại hiệu quả thiết thực. Hệ thống chính trị cơ sở và các lực lượng chức năng đã “*đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng*”, kịp thời xác định những người có nguy cơ lây nhiễm và thực hiện cách ly phù hợp³. Vai trò quan trọng của hệ thống y tế công lập ở nước ta được khẳng định.

Chúng ta đã chủ động sản xuất sinh phẩm chẩn đoán; cập nhật, hoàn thiện phác đồ điều trị. Kết quả điều trị bệnh nhân Covid-19 rất khả quan, số ca được chữa khỏi ngày càng tăng nhanh, kể cả những ca tuổi cao, bệnh nền rất nặng cũng phục hồi tích cực. Việt Nam là 1 trong 4 quốc gia đầu tiên phân lập, nuôi cấy thành công vi-rút Covid-19. Lực lượng chuyên gia, nhà khoa học các lĩnh vực được huy động và tích cực tham gia, sản xuất thành công bộ KIT xét nghiệm Covid-19 trong thời gian ngắn, được Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) ghi nhận, đạt tiêu chuẩn EC; nghiên cứu sản xuất nhiều thiết bị, vật tư y tế, phần mềm phục vụ phòng, chống dịch, trong đó đã sản xuất được máy thở. Nhiều ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại được triển khai trong phòng chống dịch Covid-19 như phần mềm ứng dụng khai báo y tế, truy vết người nghi nhiễm, khám chữa bệnh từ xa...

Chúng ta đã làm tốt công tác truyền thông, thông tin công khai, minh bạch, kịp thời tới mọi người dân, góp phần tạo đồng thuận xã hội, nâng cao nhận thức và sự chủ động của nhân dân trong phòng chống dịch. Các cơ quan báo chí đã tích cực, chủ động tuyên truyền, đưa tin với nhiều hình thức phong phú. Xuất hiện nhiều đơn vị, cá nhân xuất sắc, tận tụy, trách nhiệm trong công tác phòng chống dịch. Thủ đô Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và một số địa phương khác đã triển khai nhiều biện pháp đồng bộ, đạt kết quả tốt và khống chế việc lây lan các ổ dịch.

Với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đoàn kết, đồng lòng của nhân dân cả nước thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp đề ra, đến nay chúng ta đã cơ bản kiểm soát được dịch bệnh. Tổng số trường hợp nhiễm bệnh được ghi nhận là 324 ca, trong đó 263 ca đã được chữa khỏi và chưa có trường hợp tử vong.

Liên tục trong hơn một tháng qua, chưa có trường hợp nào lây nhiễm trong cộng đồng (*các ca nhiễm gần đây đều là người Việt Nam nhập cảnh*); trong khi nhiều quốc gia phát triển, có nền y tế hiện đại vẫn đang gặp nhiều khó khăn trong công tác phòng, chống dịch. Đạt được kết quả quan trọng này là do chúng ta đã sớm nhận thức đúng, có đối sách phù hợp, kịp thời, tập trung chỉ đạo liên tục, hành động quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả. Các tổ chức quốc tế, nhiều quốc gia, nhiều hãng truyền thông, chuyên gia uy tín đánh giá Việt Nam có mô hình chống dịch hợp lý, hiệu quả, chi phí thấp, được nhân dân ủng hộ.

Thắng lợi bước đầu quan trọng này là kết quả của sự quyết tâm cao, thống nhất ý chí và hành động của toàn Đảng, toàn quân và sự đồng lòng, ủng hộ, chung tay của nhân dân cả nước. Điều này cũng thể hiện sức mạnh đoàn kết, truyền thống yêu nước, tinh thần tương thân, tương ái của dân tộc. Qua đó góp phần củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và khẳng định tính ưu việt, bản chất tốt đẹp của chế độ ta, của hệ thống chính trị nước ta.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, nhiều vị đại biểu Quốc hội đã quan tâm, đồng hành cùng Chính phủ, các cấp, các ngành trong công tác phòng chống dịch. Công tác dân vận và các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh, Tổng Liên đoàn Lao động, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đạt nhiều kết quả tích cực, đã vận động, tuyên truyền chủ trương của Đảng và Nhà nước về phòng chống dịch đến các tầng lớp nhân dân. Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng Thủ tướng Chính phủ trực tiếp phát động phong trào toàn dân ủng hộ phòng chống dịch bệnh và đến nay cả nước đã tiếp nhận được trên 2 nghìn tỷ đồng. Các tổ chức xã hội, nghề nghiệp, đoàn thể nhân dân đã có nhiều sáng kiến, hành động cụ thể, thiết thực; các tổ chức tôn giáo đã tích cực tham gia và thực hiện tốt các quy định trong phòng, chống dịch bệnh. Các cơ quan chức năng đã kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm, kể cả xử lý hình sự.

Nhiều tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp, doanh nhân đã đóng góp nguồn lực tài chính, thời gian, công sức, kinh nghiệm và những sáng kiến thiết thực. Xuất hiện nhiều gương người tốt, việc tốt trong phòng chống dịch bệnh, thể hiện trách nhiệm với xã hội, với cộng đồng. Từ những cháu bé đến cụ già trên 100 tuổi đã mang những đồng tiền dành dụm được để ủng hộ chống dịch. Nhiều chiến sỹ quân đội, cán bộ y tế gác lại việc riêng, “ăn lán, ngủ rừng”, bám địa bàn, tiếp tục làm nhiệm vụ. Nhiều cán bộ, phi công, tiếp viên hàng không xung phong tham gia các chuyến bay tới tâm dịch để đón công dân Việt Nam trở về nước. Đồng bào ta ở nước ngoài và nhiều người nước ngoài đang sinh sống, làm việc tại Việt Nam cũng tích cực tham gia đóng góp cho công tác phòng, chống dịch.

Nhiều doanh nghiệp, kể cả những doanh nghiệp của thương binh, người khuyết tật đã quan tâm chăm lo cho người lao động. Những mô hình “ATM gạo”, “Siêu thị 0 đồng”... đã giúp đỡ thiết thực nhiều người nghèo trong giai đoạn khó khăn. Nhiều chủ nhà đã miễn giảm, không thu tiền thuê trọ cho công nhân, sinh viên, người nghèo. Nhiều nhà tài trợ, nhiều tấm lòng nhân ái đóng góp và chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng. Nhiều nghệ sĩ đã sáng tác những tác phẩm động viên, khích lệ, truyền cảm hứng cho xã hội, cả trong nước và quốc tế trong phòng, chống dịch.

Với tinh thần *khó khăn gấp đôi phải cố gắng gấp ba* trong thực hiện “mục tiêu kép”, các địa phương, doanh nghiệp đã nỗ lực duy trì sản xuất kinh doanh, thúc đẩy các hoạt động KTXH. Hàng triệu công nhân, nông dân vẫn miệt mài lao động sản xuất. Cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, nhất là doanh nghiệp nhà nước đã thể hiện vai trò quan trọng trong việc bảo đảm cung ứng hàng hóa, dịch vụ thiết yếu như lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, điện, nước, xăng dầu, bưu chính viễn thông... Đặc biệt, nông nghiệp, nông thôn một lần nữa là bệ đỡ, là nền tảng cho ổn định đời sống xã hội trong thời kỳ khó khăn.

Trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp, các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp, trường học đã kịp thời đổi mới phương thức làm việc, vừa thực hiện tốt việc giãn cách xã hội, vừa bảo đảm hoạt động bình thường, hiệu quả với hình thức họp trực tuyến, xử lý công việc trên môi trường mạng; đẩy mạnh thương mại điện tử, thanh toán điện tử... Hệ thống thông tin điện tử một cửa, cổng dịch vụ công quốc gia, cấp bộ, ngành, địa phương từng bước phát huy hiệu quả trong giai đoạn phòng, chống dịch bệnh.

Trong đại dịch toàn cầu, Việt Nam đã hợp tác chặt chẽ với các quốc gia, các tổ chức của Liên hợp quốc, nhất là Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) trong nghiên cứu, triển khai, hoàn thiện phác đồ điều trị, nghiên cứu vắc-xin... Chúng ta đã nhận được sự giúp đỡ, hỗ trợ quý báu sẻ chia từ nhiều quốc gia bạn bè, cộng đồng quốc tế với số tiền mặt, hiện vật, trị giá gần 15 triệu USD và khả năng tiếp cận các nguồn vay tín dụng ưu đãi từ các tổ chức quốc tế.

Chúng ta đã có nhiều nỗ lực và sáng tạo trong hoạt động đối ngoại. Chủ tịch Quốc hội đã có Thư gửi các Nghị viện thành viên Hội đồng Liên nghị viện ASEAN (AIPA) kêu gọi chung tay chống dịch Covid-19. Trên cương vị Chủ tịch ASEAN 2020, Thủ tướng Chính phủ đã ra Tuyên bố Chủ tịch ASEAN về ứng phó chung của ASEAN trước dịch Covid-19, chủ trì thành công Hội nghị cấp cao trực tuyến đặc biệt ASEAN và Hội nghị cấp cao trực tuyến ASEAN+3 về hợp tác phòng, chống dịch bệnh. Tham gia Hội nghị thượng đỉnh G20, Hội nghị Cấp cao trực tuyến Phong trào Không liên kết về phòng chống dịch bệnh; phát biểu trước Đại hội đồng Tổ chức Y tế Thế giới (WHO). Thủ tướng Chính phủ đã điện đàm, trao đổi với 12 nguyên thủ quốc gia, người đứng đầu Chính phủ các nước. Bộ Ngoại giao, Bộ Y tế, Ban Đối ngoại Trung ương, Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội đã hợp tác tích cực với các nước. Lãnh đạo nhiều quốc gia cảm ơn Việt Nam đã hỗ trợ, chữa trị cho công dân nước họ, đánh giá cao trình độ y tế, kinh nghiệm của ta trong phát hiện, cách ly, điều trị bệnh nhân Covid-19... Các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài đã thực hiện tốt công tác bảo hộ công dân và kịp thời thông tin phục vụ công tác phòng, chống dịch.

Với tinh thần chia sẻ, trách nhiệm và chủ động hội nhập, Việt Nam đã có nhiều hoạt động hỗ trợ, hợp tác với 20 quốc gia, tổ chức quốc tế, khẳng định vai trò là thành viên tích cực, có trách nhiệm với cộng đồng quốc tế và đẩy mạnh quan hệ với các nước, các đối tác. Hành động hỗ trợ khẩu trang, vật tư, thiết bị y tế chất lượng sản xuất tại Việt Nam cho 19 nước với tấm lòng chân thành, nhân ái, được bạn bè quốc tế trân trọng, đánh giá cao; qua đó góp phần thúc đẩy dòng thương mại xuất khẩu vật tư y tế với trị giá hàng trăm triệu USD.

Những thắng lợi đầy ý nghĩa trong cuộc chiến chống đại dịch Covid-19 là kết tinh của tinh thần yêu nước, niềm tin và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tất cả những điều đó thể hiện sự ưu việt, giá trị cốt lõi của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, khẳng định chân lý “Ý Đảng, Lòng Dân”, sự tin tưởng tuyệt đối của nhân dân vào Đảng, Nhà nước và bản lĩnh, ý chí, truyền thống cao đẹp của nhân dân ta, của dân tộc ta.

Quá trình chống dịch thời gian qua đã mang lại cho chúng ta nhiều kinh nghiệm quý cần được tiếp tục phát huy trong việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đặt ra trong thời gian tới:

- *Thứ nhất*, phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, quyết liệt, kịp thời của Đảng, Nhà nước cùng với quyết tâm cao, hành động mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành, các địa phương và các cơ quan chức năng trong triển khai thực hiện.

- *Thứ hai*, phải khơi dậy được tinh thần đoàn kết, nhân ái của nhân dân cả nước, cộng đồng doanh nghiệp, cùng chung tay hành động, bảo đảm an sinh xã hội, xây dựng và phát huy mạnh mẽ thể trận lòng dân, an ninh nhân dân, quốc phòng toàn dân và các giá trị cốt lõi của văn hóa dân tộc ta.

- *Thứ ba*, cùng với đẩy mạnh hội nhập quốc tế, phải xây dựng nền kinh tế độc lập, tự cường, bảo đảm ổn định vĩ mô và các cân đối lớn, phát huy mạnh mẽ vai trò của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; thúc đẩy tự chủ, năng động của các cấp, các ngành, đặc biệt là chính quyền cơ sở và toàn dân trong phòng, chống dịch và thực hiện nhiệm vụ phục hồi, phát triển các lĩnh vực KTXH.

- *Thứ tư*, phải làm tốt công tác thông tin truyền thông, vừa góp phần tạo đồng thuận xã hội và định hướng dư luận, vừa hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc, hiệu quả chủ trương, chính sách; kịp thời công khai, minh bạch thông tin để người dân biết, trao đổi và kiểm tra, giám sát, củng cố niềm tin mạnh mẽ vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

- *Thứ năm*, phải chủ động đưa ra các sáng kiến và tham gia có trách nhiệm vào các nỗ lực chung của cộng đồng quốc tế trong phòng, chống dịch và giải quyết các thách thức toàn cầu, góp phần thúc đẩy hội nhập quốc tế, khẳng định, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Nhân dịp này, Chính phủ trân trọng cảm ơn toàn thể đồng bào, chiến sĩ cả nước và kiều bào ta ở nước ngoài, các cấp, các ngành, các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân, các tổ chức chính trị - xã hội đã nỗ lực khắc phục khó khăn, đồng lòng chia sẻ và chung tay hành động trong công tác phòng chống dịch bệnh. Trân trọng cảm ơn sự hợp tác chặt chẽ, giúp đỡ quý báu của các quốc gia, tổ chức quốc tế, bạn bè nước ngoài trong công tác phòng chống dịch Covid-19 thời gian qua.

2. Nhiệm vụ, giải pháp phòng chống dịch Covid-19 trong thời gian tới

Trên thế giới, đại dịch Covid-19 vẫn diễn biến khó lường, tiếp tục lây lan với tốc độ cao. Mặc dù đã và đang kiểm soát tốt dịch bệnh nhưng chúng ta không được chủ quan, lơ là, phải luôn đề cao cảnh giác, kiên quyết không để dịch bệnh quay trở lại. Các cấp, các ngành phải thường xuyên theo dõi sát tình hình, tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng chống dịch, trong đó tập trung thực hiện tốt các nội dung sau:

- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn bệnh xâm nhập từ bên ngoài, tiếp tục thực hiện cách ly tất cả những người nhập cảnh vào nước ta và người bị nhiễm bệnh; phát hiện sớm trường hợp nghi nhiễm tại cộng đồng để cách ly, xử lý triệt để, tránh lây lan. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh.

- Đẩy nhanh việc nghiên cứu, phát triển vắc-xin phòng dịch, các phương pháp xét nghiệm, chẩn đoán, điều trị. Tăng cường năng lực của hệ thống y tế để sẵn sàng đáp ứng trong trường hợp dịch Covid-19 bùng phát, cũng như các dịch bệnh khác có thể xảy ra trong tương lai.

- Nghiên cứu, xây dựng Chiến lược phòng chống dịch bệnh, bảo đảm hiệu quả y tế và bền vững về kinh tế, thực hiện “*mục tiêu kép*” vừa phát triển KTXH, vừa phòng chống dịch. Bảo đảm an toàn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và các hoạt động xã hội.

II. ĐÁNH GIÁ BỔ SUNG KẾT QUẢ NĂM 2019, TÌNH HÌNH KTXH NHỮNG THÁNG ĐẦU NĂM 2020

1. Đánh giá bổ sung kết quả năm 2019

Qua đánh giá thực hiện cả năm 2019 khẳng định chúng ta đã đạt được kết quả quan trọng, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực và củng cố những nhận định mà Chính phủ đã báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8. Toàn bộ 12 chỉ tiêu chủ yếu đạt và vượt; nhiều chỉ tiêu đạt cao hơn số đã báo cáo Quốc hội. Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 7,02% (đã báo cáo trên 6,8%), thuộc nhóm các nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng cao nhất khu vực và thế giới. Lạm phát được kiểm soát ở mức thấp; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực; chất lượng tăng trưởng được cải thiện. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện đạt 20,4 tỷ USD, tăng 6,8%. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt trên 517 tỷ USD, xuất siêu hơn 11 tỷ USD, cao nhất từ trước tới nay. Thu ngân sách nhà nước (NSNN) vượt 9,9% dự toán; nợ công ở mức 54,7% GDP (đã báo cáo 56,1%)⁴. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường đạt nhiều kết quả quan trọng. Công tác cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng tiếp tục được triển khai quyết liệt; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đưa ra xét xử nhiều vụ án kinh tế, tham nhũng lớn, được dư luận xã hội đánh giá cao, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân. Quốc phòng, an ninh, đối ngoại được tăng cường; uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao.

Có thể nói năm 2019 là năm chúng ta nỗ lực phấn đấu thành công và đạt được kết quả toàn diện, nổi bật nhất trong nhiều năm qua. Tại Hội nghị của Chính phủ tổng kết công tác năm 2019 và triển khai kế hoạch năm 2020, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đã phát biểu: *Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế như ngày nay*. Đây là thành quả của cả quá trình trên 30 năm đổi mới, hội nhập và phát triển của đất nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhất là những năm gần đây.

2. Tình hình KTXH những tháng đầu năm 2020

a) Tác động, ảnh hưởng của dịch Covid 19 và tình hình kinh tế đất nước

Theo đánh giá của Liên hợp quốc, đại dịch Covid-19 gây ra khủng hoảng KTXH nghiêm trọng chưa từng có. Đại dịch khiến kinh tế thế giới, vốn chưa phục hồi hoàn toàn từ khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008 - 2009, tiếp tục rơi vào tình trạng suy thoái

với tỷ lệ thất nghiệp cao nhất trong lịch sử⁵. IMF dự báo kinh tế thế giới năm 2020 tăng trưởng -3%, trong đó Mỹ là -6,1%; Trung Quốc là 1,2% (riêng quý I -6,8%); khu vực đồng Euro là -7,5%; Nhật là -5,2%; trong khu vực ASEAN, Singapore là -3,5%, Thái Lan là -6,7%, Malaysia là -1,7%, Indonesia là 0,5%, Việt Nam là 2,7%, cao nhất khu vực. Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) dự báo thương mại toàn cầu giảm từ 13 - 32%; dòng vốn FDI toàn cầu dự báo sụt giảm 30 - 40%. Giá dầu thế giới giảm sâu, có thời điểm giảm xuống mức âm lần đầu tiên trong lịch sử và biến động rất mạnh trong thời gian gần đây⁶.

Tác động của đại dịch Covid-19 đến nước ta là rất nghiêm trọng do nền kinh tế hội nhập sâu rộng, độ mở lớn, tính tự chủ và khả năng chống chịu còn hạn chế. Không chỉ gây thiệt hại về kinh tế do các hoạt động sản xuất kinh doanh đình trệ, gián đoạn chuỗi cung ứng và lưu chuyển thương mại, dịch bệnh còn ảnh hưởng mạnh đến tâm lý và đời sống nhân dân. Trong khi đó, biến đổi khí hậu, thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn, mưa đá, dịch tả lợn châu Phi... cũng gây thiệt hại lớn ở nhiều vùng, địa phương và tình hình Biển Đông diễn biến phức tạp.

Đại dịch Covid-19 đã tác động rất mạnh đến hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Khu vực nông nghiệp chỉ tăng 0,08% do khó khăn rất lớn trong xuất khẩu. Sản xuất công nghiệp tăng 1,8%, thấp hơn nhiều so với cùng kỳ và đối mặt với thiếu hụt nguyên liệu đầu vào và khó khăn thị trường đầu ra⁷. Nhiều mặt hàng xuất khẩu chủ lực như dệt may, da giày, chế biến gỗ, thủy sản... sụt giảm mạnh. Khu vực dịch vụ chịu thiệt hại nặng nề, nhất là lĩnh vực du lịch, dịch vụ ăn uống, vận tải...⁸ Tổng cầu của nền kinh tế giảm mạnh; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 4 tháng đầu năm giảm 4,3%⁹.

Hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn ở tất cả các loại hình, quy mô doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế và các hợp tác xã, hộ kinh doanh. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới giảm 13,3% và tạm ngừng kinh doanh có thời hạn tăng 33,6%¹⁰. Nhu cầu lao động sụt giảm nghiêm trọng¹¹; số lao động bị ảnh hưởng là trên 5 triệu người (*trong đó, 98% lao động khu vực du lịch, dịch vụ, hàng không nghỉ việc; 78% lao động ngành vận tải, giấy da, dệt may bị giảm việc, giãn việc hoặc ngừng việc*)¹².

Trong bối cảnh đó, chúng ta tập trung thực hiện “*mục tiêu kép*” - vừa quyết liệt phòng chống dịch bệnh, vừa duy trì và phát triển các hoạt động KTXH, bảo đảm đời sống nhân dân. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã kịp thời ban hành nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội¹³. Tổ chức nhiều hội nghị chuyên đề trực tuyến, trong đó có Hội nghị trực tuyến toàn quốc với các địa phương nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; Hội nghị an ninh lương thực; Hội nghị trực tuyến “*Thủ tướng Chính phủ với doanh nghiệp, cùng nỗ lực, vượt thách thức, đón thời cơ, phục hồi nền kinh tế*” với tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, quyết tâm khắc phục khó khăn, củng cố niềm tin, khơi dậy tinh thần yêu nước, khát vọng vươn lên để xây dựng đất nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng.

Mặc dù gặp khó khăn, thách thức lớn, nhưng nhờ sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước dưới sự lãnh đạo của Đảng, *chúng ta vẫn có những điểm sáng trong phát triển kinh tế*, nhất là duy trì được nền tảng vĩ mô ổn định và các cân đối lớn của nền kinh tế, tạo thuận lợi cho phục hồi và phát triển KTXH sau dịch. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4 giảm 1,21% so với tháng 12 năm 2019. Chính sách tiền tệ được điều hành chủ động, linh hoạt; tỷ giá và thị trường ngoại tệ ổn định. Lãi suất điều hành giảm 1,5%; bảo đảm thanh khoản của hệ thống các tổ chức tín dụng và nền kinh tế. Tập trung tín dụng cho sản xuất kinh doanh và những lĩnh vực ưu tiên¹⁴. Triển khai kịp thời chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay, giữ nguyên nhóm nợ, hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19.

Các cấp, các ngành đã quyết liệt chỉ đạo đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công; vốn đầu tư thực hiện từ NSNN tăng 12,9% so với cùng kỳ. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội quý I tăng 2,2%; trong đó vốn đầu tư ngoài nhà nước tăng 4,2%. Chúng ta đã ưu tiên nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ nhiều công trình hạ tầng quan trọng, hỗ trợ ngân sách trung ương cho các địa phương vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) khắc phục khó khăn, thúc đẩy phát triển KTXH và liên kết vùng. Nông nghiệp được mùa, được giá, đời sống người nông dân được cải thiện; bảo đảm an ninh lương thực và xuất khẩu gạo đạt mức cao. Tại Hội nghị phát triển bền vững vùng ĐBSCL tháng 6 năm 2019, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo xây dựng phương án trình Quốc hội bổ sung 1 tỷ USD ngoài định mức phân bổ chung để đầu tư kết cấu hạ tầng, ứng phó biến đổi khí hậu của vùng trong giai đoạn tới.

Thu NSNN 4 tháng đạt 32,5% dự toán¹⁵. Tiết kiệm chi thường xuyên, bảo đảm nhu cầu chi NSNN cho phòng chống dịch, phát triển KTXH, bảo đảm an ninh, quốc phòng và các nhiệm vụ chi cấp bách¹⁶. Xuất khẩu 4 tháng duy trì đà tăng với 15 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD¹⁷; xuất siêu gần 3 tỷ USD. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, cải cách thủ tục hành chính có nhiều tiến bộ¹⁸. Công tác quản lý thị trường, giá cả, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường; bảo đảm cân đối hàng hóa thiết yếu cho đời sống, cơ bản không để xảy ra thiếu hàng, sốt giá trong thời gian có dịch.

Mặc dù giảm khá mạnh so với cùng kỳ, nhưng tăng trưởng GDP quý I vẫn đạt 3,82%, thuộc nhóm cao trong khu vực và trên thế giới¹⁹. Trong khó khăn, nhiều địa phương vẫn đạt được tốc độ tăng trưởng khá cao. Chúng ta vẫn duy trì sản xuất kinh doanh, không để rơi vào suy thoái; trong khi hầu hết các nước, đối tác lớn đều tăng trưởng âm. An ninh năng lượng, lương thực được bảo đảm, cung cấp đủ nhu yếu phẩm cho người dân, nhất là giai đoạn thực hiện giãn cách xã hội.

b) Về các lĩnh vực văn hoá, xã hội, môi trường, cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí và quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Trong điều kiện rất khó khăn trước tác động, ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, chúng ta vẫn quan tâm dành nhiều nguồn lực, chú trọng bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân; thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hoá, xã hội, môi trường; đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường quốc phòng an ninh và các hoạt động đối ngoại.

Chính phủ đã báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ban hành Nghị quyết 42 về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 với tổng số tiền khoảng 62 nghìn tỷ đồng; chỉ đạo các cấp, các ngành khẩn trương triển khai, bảo đảm hỗ trợ đúng đối tượng, kịp thời, không để trực lợi chính sách. Đồng thời, giảm giá điện, giá nước, dịch vụ viễn thông cho người dân, doanh nghiệp trên 30 nghìn tỷ đồng và tăng thêm gần 20 nghìn tỷ đồng cho hộ nghèo vay ưu đãi qua Ngân hàng Chính sách Xã hội. Kịp thời xuất cấp gạo cứu trợ đồng bào vùng khó khăn và trong thời kỳ giáp hạt.

Thực hiện tốt các chính sách người có công; đẩy mạnh các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa”, “uống nước nhớ nguồn”²⁰. Trong bối cảnh cách ly, giãn cách xã hội, đã nổi bật lên những giá trị văn hóa, đạo đức xã hội, truyền thống gia đình tốt đẹp; nhiều gương người tốt, việc tốt được nhân rộng, phát huy. Các hoạt động kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng, 45 năm thống nhất đất nước và kỷ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh được cả nước tổ chức ý nghĩa, trang trọng, phù hợp trong điều kiện phòng chống dịch.

Triển khai tổ chức dạy và học qua internet, trên truyền hình; tiếp tục cho học sinh, sinh viên đi học trở lại sau thời kỳ cách ly, bảo đảm an toàn. Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh, bảo đảm sự vận hành liên tục, hiệu quả của bệnh viện các tuyến²¹.

Đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc được quan tâm; tập trung xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030²². Thực hiện tốt chính sách tôn giáo, tín ngưỡng²³.

Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu được chú trọng; kịp thời chuyển đổi cây trồng vật nuôi, điều chỉnh mùa vụ; đầu tư nhiều công trình chống hạn, xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, bờ biển, nhất là ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Hỗ trợ cung cấp nước sinh hoạt cho người dân vùng thiếu nước.

Thực hiện nghiêm các Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội về sắp xếp tổ chức, bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Giảm số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã²⁴. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đề cao trách nhiệm và nêu gương của người đứng đầu. Ban hành nhiều cơ chế, chính sách, pháp luật tháo gỡ khó khăn, vướng mắc²⁵. Đến nay đã cắt giảm, đơn giản hóa 63% điều kiện kinh doanh, 68% danh mục hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành²⁶. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến; ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử bước đầu có những chuyển biến tốt²⁷.

Đã tập trung thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo²⁸ và xử lý các kết luận thanh tra, nhất là về quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công...; nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, hỗ trợ tư pháp²⁹. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố để đưa ra xét xử các vụ án kinh tế, tham nhũng nghiêm trọng.

Quốc phòng, an ninh được giữ vững; hoạt động đối ngoại đạt kết quả thực chất; bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo. Việt Nam đã gửi Công hàm lên Tổng Thư ký Liên hợp quốc phản đối những yêu sách, hành động sai trái, vi phạm chủ quyền của nước ta trên Biển Đông. Triển khai hiệu quả công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo thuận lợi cho việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng XIII. Chủ động phòng ngừa, tấn công, trấn áp các loại tội phạm³⁰; tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí³¹.

Chương trình hoạt động đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước được điều chỉnh phù hợp diễn biến tình hình dịch bệnh. Tích cực thúc đẩy phê chuẩn Hiệp định Thương mại Tự do (EVFTA) và Hiệp định Bảo hộ đầu tư (EVIPA) với Liên minh châu Âu. Đảm nhiệm thành công cương vị Chủ tịch Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc tháng 01 năm 2020 với nhiều hoạt động và sáng kiến quan trọng, kịp thời. Thực hiện tốt vai trò Chủ tịch ASEAN 2020, phối hợp chặt chẽ, cùng chung tay phòng chống đại dịch Covid-19³²; thực hiện hiệu quả công tác bảo hộ người Việt Nam ở nước ngoài.

Bên cạnh các kết quả đạt được, chúng ta nhận thấy còn một số hạn chế, yếu kém và khó khăn, thách thức trên các lĩnh vực. Đời sống của một bộ phận người lao động, người dân còn gặp nhiều khó khăn; triển khai các chính sách hỗ trợ có nơi còn chậm. Việc áp dụng các biện pháp kiểm soát, phòng chống dịch bệnh đã khiến ngưng trệ nhiều hoạt động văn hóa, xã hội trong thời gian khá dài. Hơn 22 triệu học sinh, sinh viên không thể đến trường; các hoạt động văn hóa, lễ hội, vui chơi, giải trí, thể dục thể thao bị hoãn, hủy. Chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung một số quy định pháp luật để tháo gỡ các bất cập, vướng mắc. Còn xảy ra tham nhũng, vi phạm pháp luật trong mua sắm thiết bị y tế. Khiếu kiện về đất đai tuy đã giảm nhưng vẫn còn bức xúc ở một số địa phương. Tình hình an ninh, trật tự, tội phạm hình sự nghiêm trọng diễn biến phức tạp trên một số địa bàn...

Đánh giá chung, đại dịch Covid-19 đã tác động tiêu cực đến mọi mặt đời sống KTXH của đất nước. Mặc dù sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn, nhưng tăng trưởng kinh tế vẫn đạt mức cao hơn so với các nước; kinh tế vĩ mô ổn định; lạm phát được kiểm soát; các cân đối lớn được bảo đảm; triển khai mạnh mẽ ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động KTXH. An sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe nhân dân được đặc biệt quan tâm. Việt Nam đã thành công bước đầu trong kiểm soát dịch Covid-19, được nhân dân cả nước, cộng đồng quốc tế ghi nhận và đánh giá cao. Trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; quốc phòng, an ninh, đối ngoại được tăng cường; uy tín và vị thế quốc tế của nước ta tiếp tục được nâng lên.

Trong bối cảnh hết sức khó khăn, những kết quả quan trọng này là rất đáng trân trọng, thể hiện sự quyết tâm, nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và nhân dân cả nước, góp phần tăng cường sự đoàn kết, thống nhất, động viên và củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội vào Đảng và Nhà nước, tạo nền tảng vững chắc cho phục hồi và phát triển đất nước trong thời gian tới.

III. PHỤC HỒI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG TRẠNG THÁI BÌNH THƯỜNG MỚI

Tình hình thế giới, khu vực được dự báo diễn biến phức tạp, khó lường trong bối cảnh đại dịch Covid-19 tiếp tục lan rộng và gây ra những hậu quả nặng nề. Nhiều tổ chức quốc tế đánh giá kinh tế thế giới sẽ suy thoái nghiêm trọng,

vượt xa khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008 - 2009. Các trật tự và cấu trúc địa chính trị, kinh tế, xã hội thế giới, khu vực đang thay đổi với sự hình thành nhận thức mới, xu hướng mới và động lực tăng trưởng mới.

Trong bối cảnh đó, dập dịch đã khó, nhưng dập dịch mà vẫn duy trì, phát triển nền kinh tế còn khó hơn nhiều. Việc khống chế, đẩy lùi dịch bệnh và nhanh chóng thiết lập trạng thái bình thường mới không chỉ tạo niềm tin rất lớn trong nhân dân, khơi dậy được sức mạnh từ lòng yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc; mà còn cho chúng ta vị thế chủ động trước vận hội mới, thời cơ mới khi cấu trúc kinh tế thế giới, phương thức sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thay đổi sau đại dịch.

Yêu cầu đặt ra là không chỉ hóa giải các nguy cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, mà còn phải biến thành những cơ hội phát triển mới cho đất nước. Tận dụng lợi thế sớm kiểm soát được dịch bệnh, uy tín và vị thế quốc tế được nâng lên, với niềm tin và khát vọng vươn lên mạnh mẽ của toàn dân tộc, Việt Nam cần vượt lên nhanh, rút ngắn khoảng cách phát triển với khu vực, thế giới, nỗ lực phấn đấu hướng tới mục tiêu trở thành một nước công nghiệp phát triển vào năm 2045.

Trong bối cảnh mới đầy khó khăn, thách thức, tất cả chúng ta phải cùng nhau đổi mới tư duy phát triển, thay đổi cách làm, nâng cao năng lực, tận dụng thời cơ, chuyển hướng và tổ chức lại các hoạt động kinh tế; tìm các mô hình phát triển mới, tận dụng tốt các cơ hội thị trường và xu hướng chuyển dịch đầu tư, sản xuất trong khu vực, toàn cầu. Phát huy mạnh mẽ vai trò của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, chủ động tham gia vào các liên kết kinh tế, chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị mà các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mang lại. Đồng thời, thúc đẩy hình thành các chuỗi liên kết, chuỗi giá trị trong nước, đa dạng hóa sản phẩm gắn với nâng cao sức cạnh tranh, phát triển mạnh thị trường nội địa quy mô gần 100 triệu dân. Từng bước hình thành năng lực sản xuất quốc gia mới có tính hệ thống và năng lực cốt lõi, có sức đề kháng mạnh mẽ, chống chịu hiệu quả trước các cú sốc từ bên ngoài.

Kế thừa, phát huy những kết quả đạt được từ đầu nhiệm kỳ; thực hiện phương châm hành động "*Kỷ cương, liêm chính, hành động, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả*", Chính phủ cùng các cấp, các ngành, các địa phương sẽ nỗ lực hết sức mình, tận dụng tốt các cơ hội thuận lợi, chủ động giải quyết hiệu quả hơn những khó khăn, vướng mắc; xây dựng và trình Quốc hội phê duyệt các cơ chế, chính sách đặc thù, các giải pháp, đối sách mạnh, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế, đáp ứng yêu cầu thực hiện "mục tiêu kép" - *vừa phát triển KTXH, vừa phòng chống dịch bệnh*.

Trong bối cảnh khó khăn hiện nay, nhiệm vụ khôi phục và phát KTXH đất nước đòi hỏi chúng ta cần đánh giá đúng tình hình, chủ động xây dựng các phương án, kịch bản, giải pháp thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả và khả thi. Nhiều ngành, lĩnh vực tiếp tục gặp khó khăn nghiêm trọng; trong khi kinh tế thế giới, nhiều quốc gia, đối tác lớn (*5 thị trường xuất khẩu chủ lực chiếm 70% kim ngạch thương mại, xuất khẩu của Việt Nam*) và đa số các nước ASEAN đều dự báo tăng trưởng âm; thương mại quốc tế giảm sâu tác động mạnh đến nền kinh tế nước ta.

So với thời điểm cuối năm 2019, tình hình hiện nay có sự thay đổi rất lớn, khó khăn hơn nhiều. Mục tiêu tăng trưởng đã đặt ra 6,8% cho năm 2020 là thách thức lớn và khó đạt được. Trên tinh thần nhìn thẳng vào thực trạng KTXH và dự báo tình hình quốc tế, trong nước thời gian tới; phân tích, đánh giá kỹ các chỉ tiêu chủ yếu, các cân đối lớn và ước khả năng thực hiện; để tạo sự chủ động trong chỉ đạo điều hành của các cấp, các ngành, các địa phương; với nỗ lực phấn đấu cao, Chính phủ xin đề nghị Quốc hội xem xét, điều chỉnh một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2020, trong đó có chỉ tiêu tăng trưởng GDP và một số chỉ tiêu vĩ mô khác như thu NSNN, bội chi NSNN, nợ công (*Chính phủ sẽ báo cáo Quốc hội sau khi có ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị*).

Trong những tháng còn lại của năm 2020 và thời gian tới, cùng với làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, Chính phủ chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi và phát triển KTXH, trong đó xây dựng một số cơ chế, chính sách đặc thù trong tình hình mới, trình cấp có thẩm quyền quyết định để sớm triển khai thực hiện trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức.

1. Xây dựng, triển khai một số cơ chế, chính sách đặc thù để phục hồi và phát triển KTXH

Cùng với việc thực hiện nhanh, hiệu quả, kịp thời các cơ chế, chính sách đã được ban hành, Chính phủ trân trọng đề nghị Quốc hội xem xét, thông qua chủ trương về một số cơ chế, chính sách đặc thù trong tình hình mới:

- Cho phép Chính phủ chủ động điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2020 giữa các bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong phạm vi dự toán chi đầu tư phát triển năm 2020. Đồng thời, thực hiện các giải pháp đặc thù để huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển trong bối cảnh khó khăn.

- Chuyển đổi phương thức đầu tư các dự án Đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông và Dự án cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ từ phương thức đối tác công tư sang đầu tư từ nguồn vốn NSNN, bảo đảm công khai, minh bạch, có cơ chế giám sát, quản lý hiệu quả (*do việc huy động nguồn vốn tín dụng cho các dự án đối tác công tư rất khó khăn*).

- Miễn, giảm một số nghĩa vụ thuế, nộp ngân sách của các lĩnh vực, đối tượng chịu thiệt hại nặng nề do đại dịch Covid-19, trong đó giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.

- Đề nghị Quốc hội xem xét, cân nhắc trước mắt chưa tăng mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và lương hưu từ ngày 01 tháng 7 năm 2020 để cùng chia sẻ khó khăn với người lao động do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và có thêm nguồn lực cho các mục tiêu cấp bách.

- Đề nghị Quốc hội xem xét, cân nhắc việc kéo dài thời kỳ ổn định NSNN giai đoạn 2017 - 2020 sang năm 2021; trong năm 2021 ban hành định mức phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước cho giai đoạn 2022 - 2025 cho phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tiễn.

Đồng thời, Chính phủ tiếp tục xây dựng và đề nghị Quốc hội xem xét, ban hành các cơ chế, chính sách, giải pháp thúc đẩy hồi phục và phát triển kinh tế, xem xét đưa ra gói kích thích kinh tế mới trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn kéo dài trên phạm vi toàn cầu; kích cầu tiêu dùng nội địa, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, giảm tỷ lệ thất nghiệp; bảo đảm nguồn lực cho phòng chống dịch và an sinh xã hội; góp phần củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp.

2. Quyết liệt đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công

Các cấp, các ngành, các địa phương phải coi đây mạnh giải ngân vốn đầu tư công là biện pháp quan trọng hàng đầu để thúc đẩy tăng trưởng trong bối cảnh hiện nay. Sớm có phương án điều chuyển phù hợp vốn đầu tư công giữa các bộ, cơ quan trung ương và địa phương sau khi được Quốc hội cho chủ trương. Từng Bộ, ngành, địa phương có kế hoạch, giải pháp cụ thể đẩy nhanh tiến độ thực hiện, bảo đảm giải ngân hết số vốn đầu tư công kế hoạch năm 2020 và nguồn từ năm trước chuyển sang. Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam, Cảng hàng không quốc tế Long Thành và các dự án quan trọng, cấp bách khác có tính lan toả cao, kết nối vùng, miền. Tăng cường kỷ luật kỷ cương, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan; bảo đảm công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình; xử lý nghiêm những trường hợp làm chậm, vi phạm quy định, thất thoát, lãng phí.

3. Thực hiện nhất quán mục tiêu ổn định vĩ mô, tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng

Điều hành chủ động, linh hoạt chính sách tiền tệ gắn với chính sách tài khoá và các chính sách khác. Cung ứng vốn tín dụng kịp thời, tiếp tục giảm lãi suất cho vay, cơ cấu lại nợ, giảm lãi vay, chi phí vay vốn. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán trực tuyến. Tăng cường kỷ luật tài chính - NSNN; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; cắt giảm chi hành chính, hội họp, đi công tác. Triển khai hiệu quả Nghị định số 41 về gia hạn thời gian nộp thuế, tiền thuê đất và chính sách miễn giảm thuế, phí, lệ phí sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định. Tăng cường huy động các nguồn vốn đầu tư xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư của doanh nghiệp Việt Nam. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết, nhất là hạ tầng, nguồn nhân lực, mặt bằng để chủ động đón đầu dòng dịch chuyển vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là các tập đoàn đa quốc gia gắn với chuỗi giá trị và chuyển giao công nghệ tiên tiến. Tận dụng cơ hội của các hiệp định thương mại tự do; duy trì, phục hồi các thị trường xuất khẩu hiện có và mở rộng các thị trường mới; tránh phụ thuộc nhiều vào một thị trường; chủ động có kế hoạch, biện pháp cụ thể đối với từng ngành hàng, mặt hàng xuất khẩu chủ lực. Phát triển mạnh thị trường trong nước, thương mại điện tử; kiểm soát chặt chẽ giá các mặt hàng thiết yếu, nhất là giá thịt lợn; có biện pháp mạnh mẽ, hiệu quả phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại.

4. Cơ cấu lại thực chất, phục hồi nhanh nền kinh tế, thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số

Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp sớm phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh gắn với cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực. Phát triển mạnh nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, an toàn; đẩy mạnh sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản; bảo đảm an ninh lương thực; tập trung tái đàn lợn, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước với giá cả hợp lý.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp, năng lượng trọng điểm, bảo đảm đủ điện cho sản xuất và đời sống. Hỗ trợ phù hợp doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp hỗ trợ. Có biện pháp hỗ trợ phục hồi nhanh các ngành, lĩnh vực chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, nhất là các ngành dịch vụ, du lịch, hàng không... Khơi dậy nội lực, khuyến khích doanh nghiệp Việt Nam phát triển sản xuất kinh doanh; hình thành các chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị; tăng cường xuất khẩu chính ngạch, bảo đảm chất lượng, quy định về truy xuất nguồn gốc. Có biện pháp phù hợp để tránh tình trạng doanh nghiệp trong nước bị lợi dụng thâm tóm, sáp nhập. Đẩy mạnh lưu thông hàng hóa, giải phóng hàng tồn kho, phát triển thương hiệu Việt và thị trường nội địa gắn với nâng cao sức tiêu dùng trong nước; đẩy mạnh việc thực hiện *Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam* và Chương trình hàng Việt Nam chinh phục người Việt Nam.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với kiểm soát chất lượng tín dụng; chia sẻ lợi ích phù hợp giữa ngân hàng và doanh nghiệp để cùng phát triển. Đẩy mạnh sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước; nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả hoạt động; tăng cường kiểm tra, giám sát; quyết liệt xử lý các dự án, doanh nghiệp thua lỗ, yếu kém. Đẩy mạnh tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập.

Khuyến khích mọi cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp phát huy trí tuệ, sức sáng tạo, khả năng thích ứng, tận dụng cơ hội phát triển. Sớm đưa hệ thống mạng 5G vào hoạt động với thiết bị sản xuất trong nước; phát triển mạnh mẽ hệ sinh thái số, làm chủ công nghệ nền tảng; xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế mới, nhất là mô hình kinh tế số, kinh tế chia sẻ. Phát triển hệ thống trung tâm đổi mới sáng tạo, các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia cốt lõi; bảo đảm hạ tầng kỹ thuật an toàn, an ninh thông tin. Có giải pháp phù hợp phát triển hệ thống đô thị, nhất là đô thị thông minh, sinh thái, thúc đẩy liên kết vùng, tạo động lực cho phát triển KTXH.

5. Chăm lo đời sống nhân dân và phát triển văn hóa, xã hội là một nhiệm vụ trọng tâm, thể hiện bản chất tốt đẹp của chế độ ta

Càng trong điều kiện khó khăn, chúng ta càng phải thực hiện tốt nhiệm vụ bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, nhất là người có công, người nghèo, người mất việc làm, người yếu thế, không để một người dân nào bị bỏ lại phía sau. Thực hiện hiệu quả các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch bệnh; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể trong giám sát việc tổ chức thực hiện, bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch, chống trục lợi chính sách, xử lý nghiêm các vi phạm.

Tập trung giải quyết việc làm, giảm nghèo, phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại người lao động, đẩy mạnh kết nối cung cầu lao động. Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, giảm quá tải bệnh viện; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong khám, chữa bệnh. Bảo đảm chương trình học phù hợp và an toàn cho học sinh, sinh viên; tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2020.

Tập trung thực hiện hiệu quả chính sách dân tộc, nhất là các chính sách đặc thù đối với vùng khó khăn và đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa cơ sở, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước; khơi dậy lòng yêu nước, khát vọng vươn lên và niềm tự hào dân tộc; phát huy các giá trị, phẩm chất tốt đẹp của người Việt Nam.

6. Phát triển bền vững hơn, thực hiện hiệu quả công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu

Yêu cầu các cấp, các ngành đặc biệt lưu ý mục tiêu phát triển bền vững trong xây dựng và thực hiện các kế hoạch, quy hoạch, cơ chế, chính sách phát triển KTXH. Tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật, nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai, tạo quỹ đất sạch và triển khai đồng bộ các giải pháp về giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án. Chú trọng giải quyết các vấn đề về môi trường, phát triển kinh tế xanh và năng lượng sạch. Bảo đảm an ninh nguồn nước và cung cấp nước sinh hoạt cho người dân; đẩy mạnh hợp tác khu vực, quốc tế về chia sẻ, quản lý, sử dụng bền vững nguồn nước xuyên biên giới. Quản lý chặt chẽ rừng tự nhiên, xử lý nghiêm các vi phạm. Ưu tiên nguồn lực đầu tư sửa chữa các hồ, đập có nguy cơ mất an toàn và thực hiện các dự án phòng chống thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, bờ biển, ứng phó biến đổi khí hậu, nhất là vùng đồng bằng sông Cửu Long.

7. Quyết tâm xây dựng hệ thống hành chính nhà nước trong sạch, vững mạnh, phục vụ người dân, doanh nghiệp; kiên quyết phòng chống tham nhũng, lãng phí

Tập trung quyết liệt tháo gỡ các nút thắt về thể chế kinh tế, quy định pháp luật gắn với nâng cao hiệu quả thực thi, bảo đảm thượng tôn pháp luật. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và có cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả. Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế. Nhân kỷ niệm 130 năm ngày sinh Hồ Chí Minh, yêu cầu cán bộ, đảng viên, công chức trong hệ thống hành chính nhà nước phải nghiêm túc quán triệt, thấm nhuần tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, sống có lý tưởng, nói đi đôi với làm; kiên quyết chống sự bảo thủ, trì trệ; tư duy cục bộ, lợi ích nhóm; sự tha hoá quyền lực, tham nhũng, lãng phí, xuống cấp về đạo đức và trách nhiệm xã hội. Kiên quyết chống tư tưởng trì trệ, thái độ vô cảm, vô trách nhiệm trong một bộ phận cán bộ, công chức đối với người dân và doanh nghiệp.

Môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, minh bạch, có tính cạnh tranh khu vực, quốc tế là một yêu cầu lớn và nhiệm vụ quan trọng của các cấp, các ngành, các địa phương; qua đó tạo động lực mới, mạnh mẽ, thực chất hơn cho phục hồi và phát triển kinh tế xã hội. Rà soát, tháo gỡ những vướng mắc, cải tiến quy trình, thủ tục, đẩy nhanh phê duyệt, điều chỉnh chính sách, quy định pháp luật. Cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một đầu mối kiểm tra chuyên ngành, giảm tối đa chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp³⁴. Đẩy nhanh xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử³⁵, tăng cường hợp tác trực tuyến³⁶, làm việc trực tuyến, xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử; bảo đảm ít nhất 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của bộ, ngành, địa phương.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại các cấp chính quyền, bảo đảm công khai, minh bạch, tạo thuận lợi tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp³⁷.

Không hình sự hoá các quan hệ kinh tế, dân sự. Chuyển đổi phù hợp cơ chế kiểm tra, giám sát từ tiền kiểm sang hậu kiểm; giảm số lượng và tránh chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; kiên quyết ngăn chặn hiệu quả vấn đề “tham nhũng vặt” trong hệ thống hành chính nhà nước.

8. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế

Tiếp tục theo dõi, nắm chắc tình hình thế giới, khu vực, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm tuyệt đối an toàn Đại hội Đảng các cấp. Đấu tranh ngăn chặn hiệu quả hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Tăng cường an ninh kinh tế, trấn áp các loại tội phạm. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế; tổ chức tốt, linh hoạt các hoạt động đối ngoại cấp cao phù hợp với diễn biến tình hình dịch Covid-19 gắn với đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch ASEAN 2020, Chủ tịch AIPA 41, Ủy viên không Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU (EVFTA) sau khi được phê chuẩn. Thúc đẩy đàm phán Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP). Thực hiện hiệu quả Nghị quyết 50 của Bộ Chính trị về hợp tác đầu tư nước ngoài. Ngăn chặn việc lợi dụng và gian lận xuất xứ hàng hóa Việt Nam, xử lý nghiêm các vi phạm. Thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại và bảo hộ công dân, người Việt Nam ở nước ngoài.

9. Thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội để xây dựng đất nước Việt Nam hùng cường, thịnh vượng

Với vai trò là một lực lượng cách mạng quan trọng, thể hiện tiếng nói của Đảng, Nhà nước và Nhân dân, các cơ quan báo chí, truyền thông cần khơi dậy lòng yêu nước, khát vọng dân tộc, xây dựng đất nước. Báo chí cần chung sức, đồng lòng, đồng hành cùng cả nước vượt qua khó khăn, thách thức; tập trung thông tin tuyên truyền về đường lối, chính sách, nỗ lực hành động của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; nêu bật những gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến vượt khó vươn lên. Báo chí không làm xói mòn niềm tin mà lan toả năng lượng tích cực, kết nối mọi người dân để thúc đẩy Việt Nam bứt phá vươn lên, phát triển hùng cường, thịnh vượng. Đồng thời, đấu tranh ngăn chặn, phản bác hiệu quả thông tin xấu độc, xuyên tạc; xử lý nghiêm các vi phạm.

Các cấp, các ngành cần tiếp tục đổi mới và nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác dân vận chính quyền, thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ cơ sở, phối hợp chặt chẽ và phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể trong vận động các tầng lớp nhân dân, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXH đã đề ra.

*

* *

Thưa Quốc hội,

Đất nước ta bước vào giai đoạn phát triển mới với những khó khăn, thách thức và nhiều vận hội, thời cơ đan xen. Chính trong thời điểm "lửa thử vàng, gian nan thử sức" này, tư tưởng, đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh, ý chí Việt Nam, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước cần tiếp tục được phát huy mạnh mẽ. Chúng ta hãy siết chặt tay nhau với quyết tâm cao, hướng về phía trước, vượt qua khó khăn, thách thức, phấn đấu đạt mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020 và 5 năm 2016 - 2020, thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Chính phủ trân trọng đề nghị và mong nhận được sự quan tâm chỉ đạo, ủng hộ, giám sát của Chủ tịch nước, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể nhân dân và đồng bào, cử tri cả nước.

Xin trân trọng cảm ơn Quốc hội./.

Phụ lục
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Ước thực hiện năm 2019		Đánh giá lại
				Số đã báo cáo Quốc hội	Số thực hiện đánh giá lại	
1.	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP)	%	6,6 - 6,8	6,8	7,02	Vượt
2.	Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân	%	Khoảng 4	2,7 - 3	2,79	Vượt
3.	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu	%	7 - 8	7,9	8,4	Vượt
4.	Tỷ lệ nhập siêu so với tổng kim ngạch xuất khẩu	%	Dưới 3%	Xuất siêu 0,4%	Xuất siêu 4,21%	Vượt
5.	Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội so GDP	%	33 - 34	33,8	33,9%	Vượt
6.	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều	Điểm %	1 - 1,5	1 - 1,5	1,48	Đạt
	- Trong đó: Giảm tỷ lệ hộ nghèo tại các huyện nghèo	Điểm %	4	Trên 4	5,78	
7.	Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị	%	Dưới 4%	3,12	2,93	Đạt
8.	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	60 - 62	61 - 62	61,2	Đạt
	- Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng, chứng chỉ	%	24 - 24,5	Khoảng 24	24	
9.	Số giường bệnh trên 1 vạn dân (không tính giường trạm y tế xã)	Giường bệnh	27	27,5	27,5	Vượt
10.	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	88,1	89,3	90%	Vượt
11.	Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	89	89	89	Đạt
12.	Tỷ lệ che phủ rừng	%	41,85	41,85	41,85	Đạt

Chú thích

¹ Gồm các lực lượng: quân y, biên phòng, bộ đội hoá học, các quân khu, quân đoàn... trên phạm vi cả nước.

² Đến nay tổng số người thuộc diện cách ly tập trung là gần 90 nghìn người, chủ yếu trong các doanh trại quân đội; gần 250 nghìn người cách ly tại nhà và cơ sở lưu trú. Kiểm soát số lượng lớn người xuất nhập cảnh (khoảng 1,6 triệu người).

³ Chính phủ đã chủ động chỉ đạo xây dựng phương án cho các kịch bản dịch lan rộng; trong đó các bộ, ngành: Y tế, Quốc phòng, Công an và các địa phương đã có kế hoạch chuẩn bị trên 300 điểm cách ly tập trung với khả năng tiếp nhận trên 210 nghìn người; sẵn sàng xây dựng bệnh viện dã chiến; huy động 40% giường bệnh tuyến tỉnh, 50% giường bệnh tuyến huyện, khoảng 142 nghìn giường bệnh; huy động máy thở, nhân lực trên toàn quốc, bảo đảm đủ thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế cho công tác xét nghiệm, khám, điều trị.

⁴ So với số đã báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, tăng thêm 2 chỉ tiêu vượt kế hoạch, gồm: (i) tốc độ tăng GDP đạt 7,02% (số đã báo cáo là khoảng 6,8%) và (ii) tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 8,4% (số đã báo cáo là khoảng 7,9%).

Ngoài ra, có thêm 4 chỉ tiêu đạt kết quả tích cực hơn, gồm: (i) tỷ lệ xuất siêu so với tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 4,21% (số đã báo cáo là 0,4%); (ii) tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 33,9% GDP (số đã báo cáo là 33,8%); (iii) tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị là 2,93% (số đã báo cáo là 3,12%); (iv) tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 90% (số đã báo cáo là 89%).

⁵ Trong đó lao động toàn thời gian trên toàn cầu giảm khoảng 200 triệu người.

⁶ Giá dầu trung bình 3 tháng đầu năm 2019 là 63 USD/thùng; 3 tháng đầu năm 2020 là 50 USD/thùng. Đến cuối tháng 4/2020, giá dầu giảm xuống còn 16 USD/thùng.

⁷ Trong 4 tháng đầu năm 2020, chỉ số sản xuất ngành chế biến, chế tạo tăng 3%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 2,9%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,6%; riêng ngành khai khoáng giảm 6,8%. Chỉ số sản xuất nhiều ngành công nghiệp giảm mạnh so với cùng kỳ như: Sản xuất xe có động cơ giảm 14,2%; sản xuất đồ uống giảm 13,9%; khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên giảm 10,8%; sản xuất máy móc thiết bị giảm 9,3%; chế biến gỗ và các sản phẩm từ gỗ, tre, nứa giảm 8,8%; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc thiết bị giảm 8,2%.

⁸ Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống giảm 23,6% (cùng kỳ tăng 10,1%); doanh thu du lịch lữ hành giảm 45,2% (cùng kỳ tăng 12,6%); khách quốc tế giảm 37,8% (riêng tháng 4 giảm 94,2%); vận tải hàng không giảm 36%.

⁹ Nếu loại trừ yếu tố giá thì giảm 9,6%, cùng kỳ 2019 tăng 8,8%; riêng tháng 4 giảm 26%.

¹⁰ Tính chung 4 tháng đầu năm 2020, cả nước có 37,6 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 445,2 nghìn tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký là 315,7 nghìn lao động, giảm 13,2% về số doanh nghiệp, giảm 17,9% về vốn đăng ký và giảm 29,7% về số lao động so với cùng kỳ. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới đạt 11,8 tỷ đồng, giảm 5,5% so với cùng kỳ. Nếu tính cả 680,9 nghìn tỷ đồng vốn đăng ký tăng thêm của 11,7 nghìn doanh nghiệp thay đổi tăng vốn thì tổng số vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế, giảm 20,4% so với cùng kỳ.

¹¹ Trong quý I/2020, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên của cả nước ước tính là 55,3 triệu người, giảm 673,1 nghìn người so với quý trước và giảm 144,2 nghìn người so với cùng kỳ năm 2019 do thị trường lao động giảm ở hầu hết các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trên cả nước và ở các ngành, nghề lao động. Tỷ lệ thất nghiệp của lao động trong độ tuổi là 2,22%, trong đó khu vực thành thị là 3,18%; khu vực nông thôn là 1,73%. Tỷ lệ thiếu việc làm của lao động trong độ tuổi ước tính là 2%, trong đó tỷ lệ thiếu việc làm khu vực thành thị là 0,97%; khu vực nông thôn là 2,52%.

¹² Trong đó: ngành công nghiệp chế biến, chế tạo bị ảnh hưởng nhiều nhất hơn 1,3 triệu lao động; thứ hai là ngành bán buôn, bán lẻ hơn 1 triệu lao động; ngành vận tải, kho bãi 400 nghìn lao động; ngành dịch vụ lưu trú và ăn uống gần 750 nghìn lao động; có 59% là tạm nghỉ việc; 28% giãn việc hoặc nghỉ luân phiên, 13% mất việc. Trong 4 tháng, số lao động mất việc là 670 nghìn, riêng trong tháng 4 mất việc làm là 270 nghìn người.

¹³ Chính phủ đã báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ban hành Nghị quyết số 42 về hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; ban hành Nghị định số 41 về gia hạn thời gian nộp thuế và tiền thuê đất. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 11 về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội, ứng phó với dịch bệnh; chỉ đạo đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

¹⁴ Đến ngày 15/5/2020, tín dụng tăng 1,32% so với cuối năm trước và tăng 10,02% so với cùng kỳ năm 2019.

¹⁵ Tính đến hết tháng 4/2020, tổng thu NSNN ước đạt 491,38 nghìn tỷ đồng, bằng 32,5% dự toán năm, giảm 5,9% so cùng kỳ năm 2019; trong đó thu nội địa ước đạt 408,77 nghìn tỷ đồng, bằng 32,3% dự toán năm và giảm 3,7%; thu từ dầu thô ước đạt 18,34 nghìn tỷ đồng, bằng 52,1% dự toán năm và tăng 0,9%; thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 63,96 nghìn tỷ đồng, bằng 30,8% dự toán năm và giảm 19%.

¹⁶ Ngoài cắt giảm 10% chi thường xuyên theo dự toán đã được Quốc hội thông qua, tiếp tục cắt giảm thêm 10% nữa cũng như tiết kiệm thêm 50% công tác phí nước ngoài; 30% kinh phí hội nghị, hội thảo.

Tổng chi cân đối NSNN ước đạt 472,12 nghìn tỷ đồng, bằng 27% dự toán năm và tăng 9,8% so với cùng kỳ, trong đó chi đầu tư phát triển ước đạt 89,31 nghìn tỷ đồng, bằng khoảng 19% dự toán năm và tăng 30,3%; chi thường xuyên (không bao gồm chi cải cách tiền lương, tinh giản biên chế) ước đạt 339,1 nghìn tỷ đồng, bằng khoảng 32,1% dự toán năm và tăng 6,1%.

NSNN đã tăng chi cho các hoạt động phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; nhất là các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19; trong đó, đã trích dự phòng NSTW bổ sung 2,8 nghìn tỷ đồng cho Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng và Bộ Công an triển khai các hoạt động phòng chống dịch Covid-19; hỗ trợ 530 tỷ đồng cho 8 địa phương vùng đồng bằng sông Cửu Long phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.

¹⁷ 15 mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD gồm: Thủy sản (2,23 tỷ USD); Rau quả (1,23 tỷ USD); Cà phê (1,15 tỷ USD); Sản phẩm chất dẻo (1,08 tỷ USD); Túi sách, vali, mũ, ô dù (1,05 tỷ USD); Gỗ và sản phẩm gỗ (3,29 tỷ USD); Hàng dệt và may mặc (8,65 tỷ USD); Xơ, sợi dệt các loại (1,14 tỷ USD); Giày, dép các loại (5,36 tỷ USD); Sắt thép các loại (1,42 tỷ USD); Sản phẩm từ sắt thép (1,03 tỷ USD); Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện (12,14 tỷ USD); Điện thoại các loại và linh kiện (15,38 tỷ USD); Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác (6,78 tỷ USD); Phương tiện vận tải và phụ tùng (2,69 tỷ USD).

¹⁸ Trong đó Bộ Công Thương đã cắt giảm 205 điều kiện đầu tư kinh doanh; Bộ Giao thông vận tải đã cắt giảm 34 điều kiện đầu tư kinh doanh...

¹⁹ Tốc độ tăng GDP quý I các năm 2011 - 2020 lần lượt là: Năm 2011 tăng 5,90%; năm 2012 tăng 4,75%; năm 2013 tăng 4,76%; năm 2014 tăng 5,06%; năm 2015 tăng 6,12%; năm 2016 tăng 5,48%; năm 2017 tăng 5,15%; năm 2018 tăng 7,45%; năm 2019 tăng 6,82%; năm 2020 tăng 3,82%.

²⁰ Trong 4 tháng đầu năm, đã công nhận và cấp bằng Tổ quốc ghi công đối với 315 liệt sĩ, cấp đổi lại 3.062 bằng Tổ quốc ghi công; tiếp nhận 214 trường hợp xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin. Tiếp tục tăng cường hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở.

²¹ Triển khai hồ sơ sức khỏe cá nhân kết hợp với bệnh án điện tử. Đã khai trương nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa và ứng dụng Bluezone bảo vệ cộng đồng, phòng chống Covid-19.

²² Chính phủ ban hành Nghị quyết 12/NQ-CP ngày 15/02/2020, triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

²³ Các tổ chức tôn giáo đã tích cực hưởng ứng chủ trương chung trong công tác phòng, chống dịch, tiếp tục vận động chức sắc, chức việc, tín đồ tham gia ủng hộ tiền và hiện vật cho công tác phòng, chống dịch Covid-19. Tính đến ngày 10/4/2020, các tổ chức, cá nhân trong các tôn giáo đã ủng hộ hơn 15 tỉ đồng tiền mặt cùng nhiều nhu yếu phẩm, vật tư y tế có giá trị khác.

²⁴ Cấp huyện giảm 6 đơn vị còn 706 đơn vị, cấp xã giảm 545 đơn vị (4,5%) còn 10.617 đơn vị.

²⁵ Từ đầu năm tới nay, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 73 văn bản quy phạm (trong đó có 55 Nghị định và 18 quyết định Thủ tướng) và nhiều nghị quyết, chỉ thị khác.

²⁶ Đã cắt giảm, đơn giản hóa 3.893/6.191 điều kiện kinh doanh, 6.776/9.926 danh mục hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành. Tổng chi phí xã hội tiết kiệm được từ việc cắt giảm, đơn giản hóa ước tính khoảng hơn 18 triệu ngày công/năm, tương đương hơn 6.300 tỷ đồng/năm.

²⁷ Đến nay, đã có 58/63 tỉnh, thành phố thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, tỷ lệ giải quyết đúng hẹn đạt 95,8%. Sau 5 tháng hoạt động, Công DVC quốc gia đã tích hợp, cung cấp 395 DVC trực tuyến; có gần 33 triệu lượt truy cập; hơn 140 nghìn tài khoản đăng ký; hơn 7,3 triệu hồ sơ được đồng bộ trạng thái; trên 55.000 hồ sơ được thực hiện qua Cổng dịch vụ công quốc gia; tiếp nhận, hỗ trợ trên 9.800 cuộc gọi; hơn 5.200 phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Tổng chi phí xã hội tiết kiệm được khi thực hiện DVC trực tuyến là khoảng 6.490 tỷ đồng/năm, trong đó, riêng Cổng dịch vụ công quốc gia đóng góp 3.036 tỷ đồng/năm. Trục liên thông văn bản quốc gia đã kết nối, liên thông gửi, nhận văn bản điện tử giữa 95/95 cơ quan trung ương và 63 địa phương.

Đến nay, đã có hơn 1,7 triệu văn bản điện tử được gửi, nhận qua Trục liên thông văn bản quốc gia, theo tính toán sơ bộ, tiết kiệm được trên 1.200 tỷ đồng mỗi năm. Hệ thống thông tin hợp và xử lý công việc của Chính phủ (e-Cabinet) khai trương tháng 6/2019, đến nay đã phục vụ 14 hội nghị, phiên họp của Chính phủ (thay thế cho việc in ấn 47.000 tài liệu giấy) và thực hiện xử lý 315 Phiếu lấy ý kiến Thành viên Chính phủ, thay thế việc phát hành gần 50.578 Phiếu giấy, hồ sơ tài liệu kèm theo. Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ đã được ra mắt tháng 3/2020, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo và các hệ thống thông tin liên quan của 11 Bộ, cơ quan để bước đầu kết nối 20 chế độ báo cáo, 29/200 chỉ tiêu KTXH phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

²⁸ Các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp 90.772 lượt công dân với 59.335 vụ việc, 833 đoàn đông người; tiếp nhận 68.755 đơn, trong đó có 13.155 đơn khiếu nại, 5.324 đơn tố cáo. Thông qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiến nghị thu hồi cho nhà nước, trả lại cho công dân 2,5 tỷ đồng, 69 ha đất; trả lại quyền lợi cho 184 người, kiến nghị xử lý 43 người, chuyển cơ quan điều tra 01 vụ, 01 đối tượng.

²⁹ Toàn ngành Thanh tra đã tiến hành 1.903 cuộc thanh tra hành chính và 32.054 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra chấn chỉnh quản lý, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật trên nhiều lĩnh vực; phát hiện vi phạm về kinh tế 10.196 tỷ đồng và 603 ha đất; trong đó đã kiến nghị thu hồi 6.467 tỷ đồng và 434 ha đất; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý 3.729 tỷ đồng và 169 ha đất; ban hành 23.402 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 3.266 tỷ đồng; kiến nghị xử lý hành chính đối với 316 tập thể và nhiều cá nhân; chuyển cơ quan điều tra xử lý 12 vụ việc, 12 đối tượng.

³⁰ Đã phát hiện, xử lý 3.273 vụ vi phạm về trật tự quản lý kinh tế; 79 vụ vi phạm pháp luật về tham nhũng và chức vụ; 214 vụ buôn lậu, 198 vụ trốn thuế, 1.413 vụ tàng trữ, sản xuất, vận chuyển, buôn bán hàng cấm. Đã phát hiện, bắt giữ 9.039 vụ, bắt 12.620 đối tượng vi phạm pháp luật về ma túy.

³¹ Theo báo cáo của Ủy ban An toàn giao thông quốc gia: Số vụ giảm 17,29%, số người chết giảm 16,67%, số người bị thương giảm 20,94%.

³² Trong bối cảnh dịch bệnh lan rộng trên toàn cầu, Việt Nam đã linh hoạt tổ chức với hình thức trực tuyến nhiều cuộc họp cấp Bộ trưởng quan trọng trên các lĩnh vực y tế, kinh tế, quốc phòng... Đặc biệt là đã tổ chức Hội nghị trực tuyến Cấp cao ASEAN đặc biệt, ASEAN+3 (Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc) và các tổ chức quốc tế quan trọng như Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) để trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ, ủng hộ hữu hiệu với dịch bệnh.

³⁴ Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020, Giai đoạn 2020 - 2025 sẽ cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh cho doanh nghiệp, người dân trên tổng chi phí tuân thủ; giảm tối đa số lượng văn bản hiện hành có quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ.

³⁵ Mục tiêu đặt ra là 100% các bộ, ngành, địa phương có nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu; 100% nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu cấp bộ, cấp tỉnh phải được kết nối vào nền tảng tích hợp dữ liệu quốc gia; 100% bộ, ngành, tỉnh, thành phố có Trung tâm giám sát điều hành an toàn an ninh mạng.

³⁶ Theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

³⁷ Theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ.